**Các số trong phạm vi 1000 (tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**-** Đếm số lượng theo trăm, theo chục và theo đơn vị; nhận biết được số 1000

- Đọc viết các số tròn trăm, tròn chục và “linh”.

- Thực hành vận dụng trong giải quyết các tình huống thực tế

- Phát triển phẩm chấtchăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên:** các bảng 100 khối lập phương, thanh chục và khối lập phương rời (hoặc thẻ các bó que tính và que tính rời,…) để đếm; các thẻ số từ 100, 200, …., 900, 1000 và các thẻ chữ: một trăm, hai trăm,…. chín trăm, một nghìn.

**2.** **Học sinh:** SGK, vở, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

**Tiết 2: Đếm theo chục**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| 3’15’14’2’1’ | ***1. Khởi động***- Giáo viên kết hợp với ban học tập tổ chức cho học sinh thi đua viết số tròn chục mà mình biết lên bảng.- Giáo viên tổng kết trò chơi, tuyên dương học sinh tích cực.- Giới thiệu bài mới và ghi tên bài lên bảng**2. Hình thành kiến thức**?. Hãy nêu các số tròn chục?- Gắn lên bảng 1 tấm 1 trăm khối lập phương và hỏi: *Có mấy trăm?*- Lấy thêm một thanh 1 chục khối lập phương và yêu cầu HS đếm thêm, suy nghĩ cách viết.- *Đây là một số tròn chục*- Yêu cầu HS làm việc theo nhóm 4: tìm ra cách đọc và viết của các số: 120, 130, 140, 150, 160, 170, 180, 190- Yêu cầu HS báo cáo kết quả thảo luận.- Yêu cầu cả lớp đọc các số tròn chục từ 110 đến 200**3. Thực hành, luyện tập** **Bài 4: Chọn số tương ứng với cách đọc***?. Bài tập yêu cầu gì?*- Đưa ra hình biểu diễn để học sinh quan sát. Sau đó yêu cầu HS làm bài tập theo nhóm.- Yêu cầu chia sẻ kết quả- Yêu cầu HS nhận xét - Giáo viên nhận xét, tuyên dương học sinh.**Bài 5: Số?**- Yêu cầu HS tìm hiểu yêu cầu- Yêu cầu HS làm theo nhóm đôi- Chia sẻ kết quảTrò chơi: **Ai nhanh – Ai đúng**- Giáo viên treo bảng phụ ghi sẵn nội dung bài tập 2, tổ chức cho 2 đội học sinh thi đua viết số thích hợp vào chỗ chấm. Đội nào đúng mà xong trước sẽ thắng cuộc.- Giáo viên tổng kết trò chơi, tuyên dương đội thắng.**Bài 6: Chọn chữ trước đáp án đúng**- Gọi HS đọc đề toán- Cho HS xem tranh (như sách giáo khoa)- Yêu cầu HS suy nghĩ bài làm- Cho HS thảo luận cặp đôi- Chia sẻ trước lớp: cách làm và câu trả lời- GV đánh giá phần chia sẻ của HS**4. Vận dụng: câu hỏi**?. *Số tròn chục là những số như thế nào?***5. Hoạt động củng cố và nối tiếp**- Bài học hôm nay, em đã học thêm được điều gì? Những điều đó giúp ích gì cho em trong cuộc sống hằng ngày?- Khi phải đếm số theo chục, em nhắc bạn chú ý điều gì?- GV nhấn mạnh kiến thức tiết học.- Dặn dò HS chuẩn bị bài tiết sau.- GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | - Học sinh chủ động tham gia.- Lắng nghe.- Học sinh mở sách giáo khoa, trình bày bài vào vở.- *10, 20, 30, 40, 50, 60, 70, 80, 90* - Quan sát và trả lời: *1 trăm*- HS quan sát và đếm thêm: *Đọc: một trăm mười**Viết: 110*- HS thao tác lần lượt lấy các khối lập phương, đếm, đọc, viết các số- HS lên bảng: 1 bạn đọc số, 1 bạn viết số. Cả lớp theo dõi và nhận xét.- HS đọc*+ Chọn số tương ứng với cách đọc.*- HS quan sát và thực hiện theo yêu cầu.- HS làm bài theo nhóm đôi- HS chia sẻ kết quả: đại diện 2 nhóm lên bảng thực hiện.- HS nhận xét- HS lắng nghe- Điền số còn thiếu vào ô- HS làm theo cặp đôi- HS chia sẻ kết quả:130, 150, 160, 180, 190- Học sinh tham gia chơi, dưới lớp cổ vũ, cùng giáo viên làm ban giám khảo.- Học sinh lắng nghe.- HS đọc đề suy nghĩ bài làm- Thảo luận cặp đôi theo dự kiến nội dung câu hỏi*?. Bài toán cho biết gì?**?. Bài toán hỏi gì?**?. Vậy muốn biết có bao nhiêu cúc áo ta làm thế nào?*- Trao đổi, đưa câu trả lời: *170 cúc áo*- Báo cáo kết quả trước lớp- HS nhận xét - HS lắng nghe+ *Là những số có hàng đơn vị bằng 0.*- HS nêu ý kiến - HS lắng nghe- HS lắng nghe |

**🖎 ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………